

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Phương án hộ đê, bảo vệ trọng điểm đê điều
xung yếu năm 2025, tỉnh Vĩnh Phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 145/TTr-SNNMT ngày 06/5/2025 về việc phê duyệt Phương án hộ đê, bảo vệ trọng điểm đê điều xung yếu năm 2025, tỉnh Vĩnh Phúc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án hộ đê, bảo vệ trọng điểm đê điều xung yếu năm 2025 (sau đây gọi là *Phương án*), tỉnh Vĩnh Phúc.

(Có *Phương án* kèm theo *Quyết định* này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Sở Nông nghiệp & Môi trường chịu trách nhiệm đối với nội dung trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 145/TTr-SNNMT ngày 06/5/2025 và có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc chung việc tổ chức thực hiện *Phương án* và chỉ đạo việc tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ (Cơ quan thường trực) đảm bảo tuyệt đối an toàn cho tuyến đê, tài sản, tính mạng của nhân dân kịp thời tham mưu, đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo đối với những nội dung vượt thẩm quyền (nếu có).

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND huyện Lập Thạch có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện phương án bảo vệ trọng điểm đề điều năm 2025, tỉnh Vĩnh Phúc theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Lập Thạch; Chủ tịch UBND xã Tây Sơn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Việt Văn

PHƯƠNG ÁN HỘ ĐÊ BẢO VỆ TRỌNG ĐIỂM

**Cống Triệu Đề tại K10+785 đê hữu Phó Đáy thuộc địa phận xã Tây Sơn,
huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 934/QĐ-UBND ngày 14/5/2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc)*

Phần I

**CƠ SỞ PHÁP LÝ, ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG VÀ GIẢI ĐỊNH
TÌNH HUỐNG, BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

I. Cơ sở xác định trọng điểm đê điều xung yếu

- Luật Đê điều ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;
- Văn bản số 187/ĐĐ-QLĐĐ ngày 28/02/2025 của Cục Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai về việc tổ chức đánh giá hiện trạng công trình đê điều, xác định trọng điểm đê điều xung yếu và xây dựng phương án hộ đê năm 2025; Văn bản số 263/ĐĐ-QLĐĐ ngày 28/4/2025 của Cục Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai về việc hoàn chỉnh báo cáo đánh giá hiện trạng công trình đê điều và phương án hộ đê năm 2025;
- Báo cáo số 55/BC-SNN&MT ngày 09/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường đánh giá hiện trạng công trình đê điều, xác định trọng điểm đê điều xung yếu và phương án hộ đê năm 2025, tỉnh Vĩnh Phúc.

II. Hiện trạng vị trí xác định trọng điểm đê điều xung yếu

- Cổng Triệu Đề tại K10+785 đê hữu Phó Đáy thuộc địa phận xã Tây Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc có nhiệm vụ tiêu thoát tự chảy cho 5.133ha lưu vực các xã thuộc huyện Lập Thạch. Đồng thời ngăn lũ sông Phó Đáy chảy vào trong đồng bảo vệ cho một vùng rộng lớn dân cư và diện tích đất nông nghiệp của nhân dân. Cổng được xây dựng từ những năm 1950 thế kỷ trước có 03 cửa khẩu độ 3x(2,2x3,2)m, cánh cổng bằng thép vận hành bằng 03 dàn van, máy đóng mở bằng điện. Hiện trạng dầm cầu công tác tại vị trí cánh cổng bị hư hỏng, kiểm tra thân cổng cho thấy trần cổng bị thấm thành dòng, xuất hiện khe nứt lớn kích thước từ 2-5cm, chạy dọc đốt cổng, nhiều vị trí trụ nứt vỡ; đây là cổng tiêu lớn tuy nhiên chưa có hầm chứa phai để xử lý trong tình huống khẩn cấp hoặc khi phải sửa chữa cổng.

- Do cổng được xây dựng từ lâu, công trình đã xuống cấp, tiềm ẩn nhiều

nguy cơ mất an toàn vì vậy cần đặc biệt quan tâm và xây dựng phương án, kịp thời ứng cứu đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ năm 2025.

Hình ảnh chụp tại thực địa Cổng Triệu Đề



Hình 1: Khoang vận hành hư hỏng, cánh van bị bục



Hình 2: Sàn vận hành hư hỏng, hệ thống lan can hư hỏng, xuống cấp



Hình 3: Mái bê tiêu năng bị vỡ



Hình 4: Trần cống bị thấm, mất an toàn



Hình 5: Vết nứt lớn giữa thành cống và tràn cống



Hình 6: Khoảng vận hành hư hỏng nặng

III. Những sự cố đã xảy ra

- Do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 3 (Yagi) năm 2024 mực nước sông Phó Đáy lên báo động III (vào hồi 1h00 ngày 11/9/2024), đến khoảng 6h30 phút ngày 11/9/2025 Cống Triệu Đề đã xảy ra sự cố rò nước qua cửa van cống từ thượng lưu (sông Phó Đáy) về hạ lưu (trong đồng). Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo kiểm tra, đánh giá nguyên nhân xảy ra sự cố: Cánh cống lắp đặt từ lâu, hiện trạng han rỉ, chấp vá chỉ được sơn phủ bề ngoài kết hợp chênh lệch mực nước ngoài sông và trong đồng lớn, áp lực nước vượt quá sức chịu tải của công trình gây bục cánh cống.

- Ngay sau khi xảy ra sự cố các đồng chí: Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bí thư Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh cùng các sở, ngành của tỉnh đã tổ chức các Đoàn công tác xuống hiện trường kiểm tra, chỉ đạo trực tiếp công tác ứng phó, khắc phục sự cố bục cánh Cống Triệu. Trong đó đã hiệp đồng với Lữ đoàn 204 Binh chủng Pháo binh và Công an tỉnh huy động trên 200 cán bộ chiến sỹ; các máy móc, thiết bị chuyên dùng (cần cẩu lớn, ô tô, máy xúc ...) tham gia và ứng phó khắc phục sự cố. Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương và sự khẩn trương, tích cực của lực lượng trực tiếp tham gia khắc phục sự cố liên tục trong 02 ngày thì đến khoảng 16h00 ngày 12/9/2024 sự cố cơ bản đã được khắc phục, đảm bảo an toàn cho khu vực dân cư các xã phía nam của huyện Lập Thạch.

IV. Giả định tình huống có thể xảy ra

- Tình huống thứ 1: Khi có lũ, mực nước đến báo động I, II. Cánh cống bị kênh, không kín nước hoặc nước bị rò rỉ nhiều.

- Tình huống thứ 2: Khi có lũ cao mực nước từ báo động II, III. Xảy ra hiện tượng mạch sủi, lở phụt trong lòng cống và nước rò rỉ hai bên mang cống.

- Tình huống thứ 3: Khi có lũ cao trên báo động III hoặc vượt tần suất thiết kế. Công xảy ra tổ hợp nhiều sự cố có nguy cơ mất an toàn phải hoành triệt công.

1. Tình huống thứ 1: Khi có lũ, mực nước đến báo động I, II. Cánh cổng bị kênh, không kín nước hoặc nước bị rò rỉ nhiều.

a) Nguyên nhân: Trong điều kiện bình thường cổng mở để tiêu tự chảy có nhiều vật cản như gạch đá, cây, rác... từ thượng nguồn theo dòng nước mắc tại đáy cửa van khi cổng mở hoặc sàn đáy cổng ở cửa ra xói lở không được kín.

b) Hiện tượng: Cửa van (cánh cổng) đóng không tới đáy, độ hở lớn hay nhỏ phụ thuộc vào kích thước vật cản hoặc độ phẳng của sàn đáy cổng. Lúc này nước dò rỉ mạnh về phía hạ lưu (trong mùa lũ là phía đồng).

c) Biện pháp xử lý:

- Trong quá trình vận hành: Đơn vị quản lý phải thường xuyên tiến hành kiểm tra hệ ty van, hệ thống đóng mở để cánh cổng làm việc bình thường. Nếu không làm việc bình thường thì xác định có vật cản dưới đáy cổng phải tiến hành thanh thải các vật cản, đảm bảo cổng luôn hoạt động bình thường.

- Khi cửa cổng đóng không hết do vật cản: Tiến hành đóng lên đóng xuống nhiều lần cho dòng nước chảy xiết trôi vật cản ở đáy. Nếu vật rắn vẫn chưa trôi, đóng chặt cửa phai phía ngoài. Lúc này mực nước tĩnh trong cổng bằng mực nước hạ lưu, dùng người lặn xuống kiểm tra vật cản đáy cổng, dọn sạch đáy và khe phai sát đáy.

- Khi cánh cổng đóng không kín: Đóng phai, nâng mực nước trước cửa cổng để giảm chênh lệch mức nước trước và sau cửa cổng. Khi đóng phai chú ý không nên đóng kín để tránh cổng bị tức hơi, giải pháp xử lý:

+ Buộc những bó rơm, rạ vào đầu cây tre (luồng) đứng trên cầu công tác đưa những bó rơm rạ vào chỗ kênh và khe hở ở cánh cổng.

+ Sau đó thả bao tải đất từ hai bên hèm cổng vào giữa sát cửa cổng phía thượng lưu để bịt dòng chảy (bao tải đất chỉ chứa $2/3 \div 3/4$ miệng bao, miệng bao được buộc bằng dây mềm chắc. Đất cho vào bao tải là đất thịt nặng hoặc đất sét pha, cho đất vào từng lớp và dùng gốc tre thực hay đầm, thực vừa phải không cần kỹ).

d) Dự kiến vật tư, phương tiện để xử lý:

- Bao tải: 1.000 bao, Dây buộc: 2,0kg.

- Đất (hoặc cát đen) dùng để đóng bao: 30,0m³, Tre: 10 cây.

- Ô tô (5÷10) tấn: Từ 3 đến 5 xe, máy xúc: 1 xe; Cuốc, xẻng: 50 cái.

2. Tình huống thứ 2: Khi có lũ cao mực nước từ báo động II, III. Xảy ra hiện tượng mạch sủi, lỗ phụt trong lòng cổng và nước rò rỉ hai bên mang cổng.

a) Nguyên nhân: Do chênh lệch mực nước giữa thượng, hạ lưu cổng lớn. Đất đắp giữa mang cổng và thân đê xuất hiện các khe rỗng do côn trùng, đất co

ngọt qua thời gian hoặc do tác động các phương tiện đi trên đê nên khi mực nước phía thượng lưu lên cao, nước sẽ qua các khe rỗng tập chung về phía hạ lưu tạo thành vòi nước, dòng nước mang theo đất cát trong thân đê tạo thành vòi nước đục.

b) Hiện tượng: Phía hạ lưu xuất hiện vòi nước, rò rỉ nước qua hai bên mang cống, kiểm tra thấy vòi nước, dòng nước ra mang theo đất cát trong thân đê ra.

c) Biện pháp xử lý:

Nguyên tắc xử lý: Ngăn không cho vòi nước mang đất trong nền đê, thân đê, đáy cống ra.

*** Hiện tượng mạch sủi, lỗ phụt trong lòng cống:**

- Khi lỗ sủi ở trong lòng cống thì có thể đóng bớt tấm phai bên dòng, nếu nước còn sủi lên mạnh thì tiến hành đắp đập dâng nước ở hạ lưu cống.

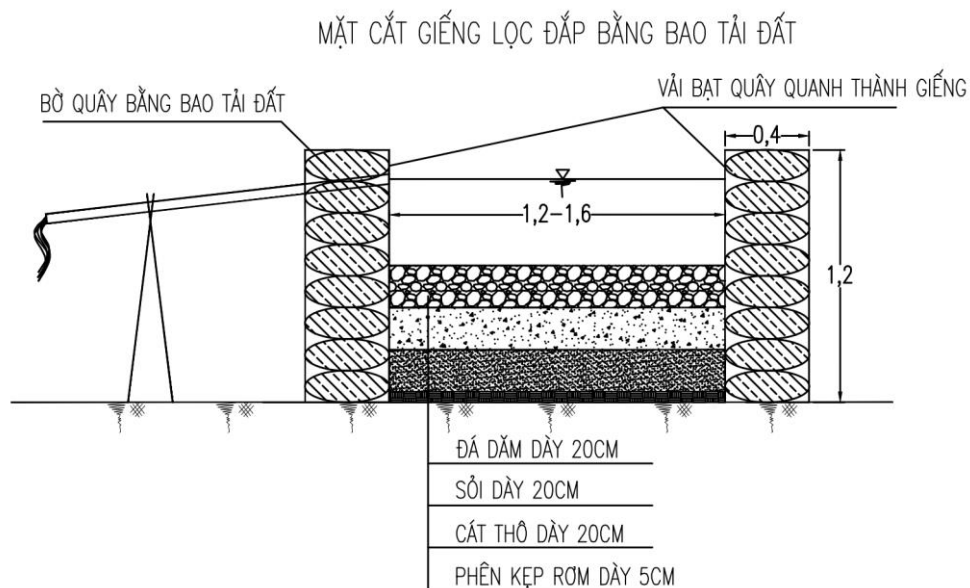
- Nếu ở trong dòng nước không sâu, thời gian, vật liệu, nhân lực cho phép thì tiến hành làm tầng lọc ở phía dòng hoặc trong lòng cống (chỗ có mạch sủi) là an toàn nhất.

- Khi tấm đan hay thân cống bị hỏng, nước chảy qua các chỗ hỏng đó vào trong lòng cống để ra phía dòng, phải cấp tốc dùng bao tải, bao cói đựng đất hoành triệt cống. Tùy theo tình hình cụ thể mà đắp hoành triệt đủ để bịt tắc dòng chảy.

*** Nước rò rỉ hai bên mang cống:** Dùng bao tải đất thi công giếng lọc: Cho đất, cát vào bao tải sau đó đặt bao tải chồng lên nhau tạo thành thành giếng có đường kính từ $(1,2 \div 1,6)$ m cao 1,2m; thành giếng có bán kính cách bờ lỗ sủi từ $(0,5 \div 0,6)$ m trước khi đặt bao tải đất làm thành giếng thì phải làm phẳng đáy và vệ sinh cửa ra của vòi nước. Sau khi đắp thành giếng xong phải lấy bạt quây quanh thành giếng tránh nước rò rỉ qua thành giếng sau đó bố trí vật liệu để phân bố lưu tốc tránh tắc khi đổ vật liệu lọc. Sau đó làm máng dẫn nước ra phía dòng nước ra là nước trong thì đạt yêu cầu.

d) Dự kiến vật tư, phương tiện để xử lý:

*** Tính toán khối lượng vật tư cho 01 giếng lọc:**



- Đất làm thành giếng: $3,14 \times (1,2^2 - 0,8^2) \times 1,2 = 3,0\text{m}^3$
- Bao tải đất kích thước $(0,2 \times 0,4 \times 0,6)\text{m}$ đóng 3/4 bao: $3,0 / 0,036 = 85$ cái.
- Vật liệu lọc: Cát thô; Sỏi; Đá dăm: $(3,14 \times 0,8^2) \times 0,2 = 0,4\text{m}^3$.
- Phên kẹp rơm: $3,0\text{m}^2$
- Vải bạt: $10,0\text{m}^2$

*** Dự kiến vật tư, phương tiện cho 03 giếng:**

- Bao tải: 300 bao, Dây buộc: 1,0kg.
- Đất (hoặc cát đen) dùng để đóng bao: $10,0\text{m}^3$.
- Cát thô, Sỏi, Đá dăm: $2,0\text{m}^3$.
- Vải bạt: 50m^2 .
- Tre: 50 cây.
- Đất đắp đập hạ lưu: 800m^3 .
- Ô tô (5÷10) tấn: Từ 3 đến 5 xe, máy xúc: 2 xe.
- Cuốc, xẻng: 50 cái.

3. Tình huống thứ 3: Khi có lũ cao trên báo động III hoặc vượt tần suất thiết kế. Cống xảy ra tổ hợp nhiều sự cố có nguy cơ mất an toàn phải hoành triệt cống.

a) Nguyên nhân: Khi có lũ cao, cống xảy ra tổ hợp các sự cố như giả định tình huống I, II việc xử lý giờ đầu chưa giải quyết triệt để, các hiện tượng mạch sủi, lở phụt trong lòng cống và nước rò rỉ hai bên mang cống vẫn tiếp tục phát triển đồng thời lũ có xu hướng trên báo động III hoặc vượt tần suất thiết kế, cống có nguy cơ mất an toàn phải hoành triệt.

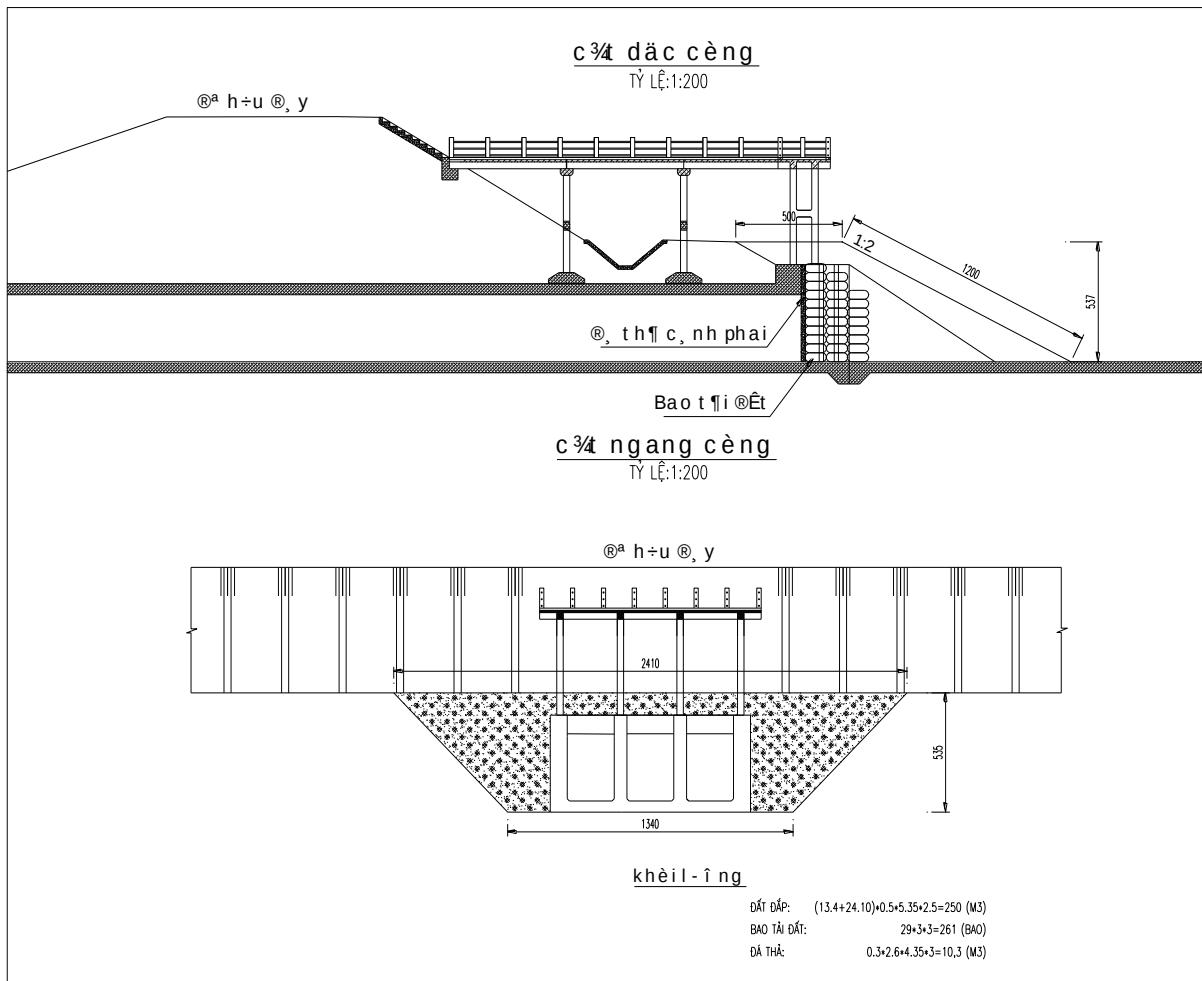
b) Biện pháp xử lý:

Trong quá trình quản lý, khi có dự báo lũ lên (có xu hướng trên báo động III hoặc vượt tần suất thiết kế), đơn vị quản lý khai thác tiến hành thả các cánh phai phía hạ lưu (hệ thống cánh phai hiện đang được đề xuất chế tạo dự trữ). Khi tình huống xảy ra tiến hành xử lý theo các bước như sau:

- Bước 1: Dùng các cọc tre đục hoặc gỗ tựa vào đỉnh cống, hoặc làm khung giả thả xuống. Theo thứ tự thả các bó rơm có đường kính $(0,4 \div 0,6)\text{m}$ và thả bao tải đất chặn cửa cống để hạn chế thấm, dòng chảy qua cống.

- Bước 2: Đắp đất, đá hỗn hợp ngay trước thượng lưu cống để hoành triệt cửa cống, quy mô gồm 08 cột bao tải đất dạng hình nón cụt, đắp từ cao trình +8,4m đến +11,9m. Trường hợp bất lợi hoành triệt toàn bộ cống bằng giải pháp đắp đập thượng lưu cửa cống bề mặt 9m, đắp đến cao trình +19,0m (mực nước báo động III: +16,0m), mái đập thượng lưu $m=2$.

c) Dự kiến vật tư, phương tiện để xử lý:



*** Tính toán khối lượng vật tư hoành triệt cửa cống**

- Khối lượng đất, đá đắp: $(13,4+24,1) \times 0,5 \times 5,35 \times 2,5 = 251 \text{ m}^3$.
- Bao tải đất: $29 \times 3 \times 8 = 696$ bao.
- Đá hộc: $0,3 \times 2,6 \times 4,35 \times 8 = 27 \text{ m}^3$.

*** Dự kiến vật tư, phương tiện đắp đập hoành triệt toàn bộ cống**

- Bao tải: 20.000 bao, Dây buộc: 20 kg.
- Đất (hoặc cát đen) dùng để đóng bao 5.000 m^3 .
- Đá hộc đắp đập: 2.000 m^3 .

- Tre, cọc gỗ: 300 cây.
- Ô tô (5÷10) tấn 15 xe; máy xúc 3 xe; Cuốc, xẻng: 150 cái.

V. Tổ chức thực hiện việc xử lý

1. Công tác chỉ đạo, thực hiện

Thành lập Ban Chỉ huy bảo vệ trọng điểm Cống Triệu Đề tại K10+785 đê hữu Phó Đáy năm 2025, như sau:

a) Ban Chỉ huy bảo vệ trọng điểm

1. Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách công tác PCTT&TKCN - Trưởng ban
2. Thủ trưởng Sở Nông nghiệp và Môi trường - Phó Trưởng ban thường trực
3. PGĐ Sở Nông nghiệp và Môi trường phụ trách công tác PCTT&TKCN - Phó Trưởng ban
4. Lãnh đạo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh - Phó Trưởng ban
5. Lãnh đạo Công an tỉnh - Phó Trưởng ban
6. PGĐ Sở Xây dựng - Thành viên
7. Lãnh đạo Sở Tài chính - Thành viên
8. Lãnh đạo Sở Y tế - Thành viên
9. Lãnh đạo Công ty điện lực tỉnh - Thành viên
10. Lãnh đạo Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh - Thành viên
11. Lãnh đạo Đài khí tượng, thủy văn tỉnh - Thành viên
12. Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi - Thành viên
13. Trưởng phòng QLXDCT - Sở Nông nghiệp và Môi trường - Thành viên
14. Lãnh đạo Công ty TNHH MTV thủy lợi Liễn Sơn - Thành viên
15. Lãnh đạo UBND huyện Lập Thạch - Thành viên
16. Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Lập Thạch - Thành viên
17. Chủ tịch UBND xã Tây Sơn, huyện Lập Thạch - Thành viên
18. Hạt trưởng Hạt QLĐ tỉnh - Thành viên

(Ban Chỉ huy bảo vệ trọng điểm có quyết định thành lập riêng)

b) Địa điểm Ban Chỉ huy bảo vệ trọng điểm: Tại trụ sở UBND xã Tây Sơn, huyện Lập Thạch.

2. Lực lượng tại chỗ

- Nhân lực tại chỗ của xã Tây Sơn: 100 người.
- Hạt Quản lý đê tỉnh: 05 người.
- CBCNV Công ty TNHH MTV thủy lợi Liên Sơn: 20 người.
- Ban Chỉ huy quân sự huyện Lập Thạch điều động lực lượng dân quân tự vệ tại chỗ: 150 người có trang bị các thiết bị chuyên dùng theo kế hoạch hiệp đồng của Bộ CHQS tỉnh Vĩnh Phúc. Ngoài ra, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức lực lượng 40 đồng chí phối hợp với các lực lượng, cơ động ứng cứu tại trọng điểm.
- Lực lượng tuần tra, canh gác xã Tây Sơn 15 người cùng tham gia xử lý.
- Tổng số phải huy động: 330 người, có dụng cụ kèm theo.

3. Vật tư, phương tiện tại chỗ

a) Vật tư tại chỗ: Khi xảy ra sự cố huy động các vật tư dự trữ những nơi thuận tiện cho việc ứng cứu cụ thể như sau:

*** Vật tư tại kho vật tư Hạt Quản lý đê tỉnh:**

- Đá hộc dự trữ: 950 m³ ở kho vật tư Hạt Quản lý đê tại xã Cao Phong, huyện Sông Lô và 2.000 m³ tại vị trí K22+870 đê tả Phó Đáy.
- Đá dăm dự trữ: 100 m³ ở kho vật tư Hạt Quản lý đê tại xã Cao Phong, huyện Sông Lô và 500 m³ ở kho vật tư Hạt Quản lý đê tại xã Sao Đại Việt, huyện Vĩnh Tường.
- Bao tải dự trữ: 106.150 cái ở kho vật tư Hạt Quản lý đê tại xã Cao Phong, huyện Sông Lô và 339.100 cái ở kho vật tư Hạt Quản lý đê tại xã Sao Đại Việt, huyện Vĩnh Tường.
- Vải lọc: 1.000 m² ở kho vật tư Hạt Quản lý đê tại xã Cao Phong, huyện Sông Lô và 2.450 m² ở kho vật tư Hạt Quản lý đê tại xã Sao Đại Việt, huyện Vĩnh Tường.
- Bạt chống sóng: 1.615m² ở kho vật tư Hạt Quản lý đê tại xã Cao Phong, huyện Sông Lô và 5.200 m² ở kho vật tư Hạt Quản lý đê tại xã Sao Đại Việt, huyện Vĩnh Tường.

*** UBND huyện Lập Thạch chuẩn bị các vật tư khi cần huy động ngay bao gồm:**

- Đất: 9.000 m³ (có phương án dự trữ tại các đồi, mỏ đất lân cận như tại xã: Tiên Lữ, Tử Du... trong đó chi tiết khối lượng, sơ họa cung đường đến vị trí trọng điểm).
- Cát đen: 2.000 m³ (hợp đồng với các doanh nghiệp kinh doanh VLXD có vị trí bến, bãi phía trong đê thuộc địa bàn các xã lân cận).
- Đá hộc: 6.000 m³ (có phương án huy động, hợp đồng với các mỏ đá trên địa bàn như mỏ: Tân Lập, Quang Sơn...).
- UBND huyện Lập Thạch chuẩn bị 04 máy phát điện công suất 1 máy từ (2,5÷5,0)kW, có dây điện, bóng điện kèm theo.

*** UBND xã Tây Sơn chuẩn bị các vật tư khi cần huy động ngay bao gồm:**

- Bao tải: 2.000 cái để tại trụ sở UBND xã.
- Cát đen, sỏi, đá dăm, đất: 1.000 m³ (hợp đồng với các doanh nghiệp kinh doanh VLXD có vị trí bến, bãi phía trong đô thuộc địa bàn quản lý).
- Tre cây: 500 cây tre để tại búi có hợp đồng với các hộ dân.
- Dây buộc: 20 kg.
- Cây gỗ (keo, bạch đàn...): 100 cây từ 2,5m trở lên, có hợp đồng với các hộ dân.
- Phên nứa, rơm: 100 phên, kích thước (1,0x2,0)m.
- Loa cầm tay 04 cái, đèn pin 70 cái.
- 05 thuyền, 50 xe rùa (hợp đồng với các hộ dân hoặc doanh nghiệp) khi cần sẽ huy động được ngay.

*** Công ty TNHH MTV thủy lợi Liên Sơn chuẩn bị các vật tư khi cần huy động ngay bao gồm:**

- Cánh phai dự phòng: 03 cánh.
- 02 máy phát điện công suất 1 máy từ (5÷10)kW, 02 máy bơm nước công suất từ (5÷25)HP.

b) Phương tiện tại chỗ: Khi xảy ra sự cố, vận chuyển đất, đá tại các bãi vật tư dự trữ để bằng Ô tô (5÷10) tấn, máy xúc:

- UBND huyện Lập Thạch: Cầu có tầm với trên 50m (hợp đồng với doanh nghiệp), 15 xe ô tô, 02 máy xúc.
- UBND xã Tây Sơn: 05 xe ô tô, 01 máy xúc (hợp đồng với doanh nghiệp đóng trên địa bàn), cuốc 50 cái, xẻng 100 cái, mai 30 cái, thùng 30 cái.

c) Đường vận chuyển

Đường vận chuyển tiếp cận vị trí trọng điểm theo hai hướng:

- Các nguồn vật tư, phương tiện trên địa bàn huyện Lập Thạch và tại kho vật tư Hạt Quản lý đô tại xã Cao Phong, huyện Sông Lô: Di chuyển từ vị trí tập kết đến ĐT.305 sau đó dọc theo đô hữu Phó Đáy đến vị trí xảy ra sự cố.
- Các nguồn vật tư, phương tiện ở kho vật tư Hạt Quản lý đô tại xã Sao Đại Việt, huyện Vĩnh Tường: Di chuyển từ vị trí tập kết dọc theo đô tả Phó Đáy qua cầu Phú Hậu đến vị trí xảy ra sự cố.

4. Hậu cần tại chỗ

a) Hậu cần: UBND huyện Lập Thạch xây dựng phương án, kịch bản đảm bảo cho các lực lượng tham gia ứng phó sự cố dự kiến từ 500÷800 người bao gồm: Lương thực, thực phẩm, nước uống, nhu yếu phẩm khác...

b) Thông tin liên lạc: Ban Chỉ huy bảo vệ trọng điểm và đơn vị tham gia ứng phó phải thực hiện tốt công tác thông tin liên lạc bằng mọi hình thức, nhanh chóng, kịp thời chính xác; trước những diễn biến thời tiết cũng như xảy ra sự cố.

c) Đảm bảo giao thông: Để công tác cứu hộ, cứu nạn được thông suốt trong mọi tình huống, không bị ách tắc nhất là khi xảy ra sự cố vào ban đêm thì công tác đảm bảo giao thông là vô cùng quan trọng. Trước hết sử dụng mặt đê làm đường cứu hộ; các tuyến đường tỉnh lộ ĐT.305, ĐT.305C, ĐT.306, ĐT.309, đường liên huyện, liên xã đầu nối với tuyến đê hữu Phó Đáy cần được kiểm tra theo dõi thường xuyên để đảm bảo thông suốt.

VI. Công tác tuần tra, canh gác, phát hiện sự cố

a) Lực lượng tuần tra canh gác:

- Lực lượng chuyên trách quản lý đê điều: Tổ chức lực lượng thường trực 24/24h theo các cấp báo động lũ ở trụ sở Hạt QLĐ tại xã Cao Phong, huyện Sông Lô (*số điện thoại đường dây nóng: 02113.855.128*).

- Lực lượng tuần tra, canh gác tại địa phương: Trước mùa mưa, lũ UBND xã Tây Sơn phải ban hành quyết định thành lập và kiện toàn Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã (Đội xung kích) gồm ít nhất 15 người và triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 08/QĐ-TWPC TT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai; thường trực trên các điểm canh đê, khi có báo động lũ từ cấp I trở lên. Nhiệm vụ các thành viên do đội trưởng phân công theo từng cấp báo động. Danh sách thành viên Đội xung kích được niêm yết tại điểm canh đê K10+840. Khi lũ, bão có diễn biến phức tạp, kéo dài ngày, UBND xã có thể quyết định việc bổ sung thêm thành viên cho đội tuần tra, canh gác đê.

- Lực lượng quản lý, vận hành: Công ty TNHH MTV thủy lợi Liên Sơn tổ chức lực lượng thường trực 24/24h gồm ít nhất 02 người ở nhà điều hành trạm bơm Triệu Đề tại K10+720 đê hữu Phó Đáy.

b) Nhiệm vụ công tác tuần tra, canh gác bảo vệ đê điều:

- Trong quá trình quản lý, vận hành, Công ty TNHH MTV thủy lợi Liên Sơn phải thường xuyên kiểm tra, theo dõi hệ thống công trình để kịp thời phát hiện các sự cố xảy ra, báo cáo Ban Chỉ huy bảo vệ trọng điểm Cổng Triệu Đề tại K10+785 đê hữu Phó Đáy để kịp thời xử lý.

- Khi lũ ở báo động I trở lên, Đội xung kích phải phân công người theo dõi chặt chẽ diễn biến của cống qua đê, ngăn chặn kịp thời những hành vi sử dụng, vận hành cống trái phép trong mùa lũ.

- Người tuần tra, canh gác phải kiểm tra kỹ phần tiếp giáp giữa thân cống, tường cánh của cống với đê; cánh cống, bộ phận đóng mở cánh cống, cửa cống và khu vực thượng, hạ lưu cống để phát hiện kịp thời sự cố có thể xảy ra.

- Khi phát hiện có hư hỏng người tuần tra, canh gác phải báo cáo ngay cho cán bộ chuyên trách quản lý đê điều (*số điện thoại đường dây nóng: 02113.855.128*) và Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai của địa phương mình.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tuần tra, canh gác bảo vệ đê điều trong mùa mưa, lũ theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2009/TT-BNN ngày 06/01/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT nhằm phát hiện và xử lý kịp thời

ngay từ giờ đầu đảm bảo an toàn đê, kè, cống. Đảm bảo thông tin liên lạc và báo cáo kịp thời các sự cố đê điều.

Phần II

NHIỆM VỤ CÁC CẤP, CÁC NGÀNH

THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ TRỌNG ĐIỂM

I. Nhiệm vụ các cấp, ngành

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ là cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh kiểm tra công tác triển khai trên thực tế phương án bảo vệ trọng điểm. Là đầu mối điều phối các quan hệ và phối hợp giữa các cấp, các ngành thực hiện phương án bảo vệ trọng điểm.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng phương án, kế hoạch bảo vệ môi trường trước và sau lũ, đảm bảo an toàn về vệ sinh môi trường trong vùng xảy ra sự cố trên tuyến đê hữu Pháo Đài. Đề xuất và thực hiện những giải pháp xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường, nguồn nước, nhất là nguồn nước sinh hoạt cho nhân dân khi xảy ra lũ lụt.

- Chỉ đạo Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh thường trực 24/24h trong thời gian từ ngày 15/5 ÷ 30/11 và những tình huống thiên tai bất thường xảy ra; khai thác và cập nhật kịp thời những thông tin về tình hình diễn biến của khí tượng, thủy văn phục vụ bảo vệ trọng điểm. Đề xuất phương án, giải pháp kỹ thuật xử lý sự cố tại trọng điểm.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Xây dựng phương án hiệp đồng tác chiến, bố trí lực lượng, phương tiện đặc chủng cho việc ứng cứu, cứu hộ chi viện kịp thời cho xử lý sự cố vùng trọng điểm khi có yêu cầu;

- Hiệp đồng với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn được phân công tham gia công tác cứu nạn cứu hộ, khắc phục hậu quả thiên tai trong vùng trọng điểm;

- Lập kế hoạch cụ thể về bố trí lực lượng cho các vị trí khi cần huy động và cơ động được ngay khi có yêu cầu.

3. Công an tỉnh

- Chỉ đạo Công an xã Tây Sơn tổ chức lực lượng thường trực, ứng trực đảm bảo quân số; chủ động xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự khi xảy ra sự cố, thiên tai.

- Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, phân luồng giao thông không để xảy ra tình trạng ách tắc khi có bão,

lũ, ngập úng. Yêu cầu các phương tiện hoạt động trên sông di chuyển ngay đến nơi chú ý an toàn, nghiêm cấm hoạt động đánh cá, vớt củi trên sông.

- Huy động lực lượng, phương tiện phối hợp tổ chức sơ tán người dân, di chuyển tài sản, hộ đê, xử lý các tuyến đường bị ách tắc do sạt lở đất và thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ khi có yêu cầu.

4. Sở Xây dựng

- Có kế hoạch duy tu bảo dưỡng các tuyến đường phục vụ phương án bảo vệ trọng điểm, bảo đảm giao thông thông suốt trong mọi tình huống;

- Xây dựng kế hoạch cụ thể chi tiết về việc huy động phương tiện vận tải cho công tác hộ đê vùng trọng điểm và cho cứu hộ, sơ tán dân trong vùng xảy ra sự cố về đê vùng trọng điểm.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Đảm bảo thông tin thông suốt trong mọi tình huống, chú trọng củng cố mạng thông tin của Ban Chỉ huy bảo vệ trọng điểm tại trụ sở UBND xã Tây Sơn, huyện Lập Thạch. Kịp thời đưa những thông tin về những vùng bị lũ, lụt xảy ra để nhân dân biết, phòng tránh.

6. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh

Thực hiện chức năng và nhiệm vụ của ngành trong công tác khai thác, thu thập tài liệu khí tượng thủy văn trong nước và quốc tế từ đó dự báo về tình hình mưa, lũ, bão hàng ngày, tuần theo chế độ định kỳ và bất thường theo yêu cầu của công tác PCTT. Xây dựng chế độ dự tính, dự báo, cảnh báo trung hạn, dài hạn về tình hình khí tượng, thủy văn trên địa bàn. Cung cấp kịp thời và chính xác số liệu khí tượng, thủy văn theo quy định và theo yêu cầu của Ban Chỉ huy bảo vệ trọng điểm để kịp thời chỉ đạo, điều hành trong mọi tình huống.

7. Điện lực Vĩnh Phúc

Chỉ đạo Chi nhánh điện huyện Lập Thạch xây dựng kế hoạch, phương án cung cấp điện phục vụ cho công tác xử lý sự cố, nhất là vào ban đêm theo phương án.

8. Thanh tra tỉnh

Xây dựng kế hoạch chi tiết thanh, kiểm tra việc triển khai thực hiện Phương án bảo vệ trọng điểm của các cấp, ngành theo chỉ tiêu phương án được duyệt.

9. Sở Y tế

Xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức, tập huấn cho các đội vệ sinh, phòng, dập dịch và làm sạch môi trường, đội sơ cấp cứu cho nhân dân vùng trọng điểm. Dự trữ đủ cơ số thuốc phòng chống dịch bệnh, dập dịch kịp thời và có phương án chi tiết cụ thể để nhanh chóng làm sạch môi trường, ổn định đời

sống nhân dân khi lũ lụt xảy ra. Thành lập đội y tế cơ động cứu chữa cho nhân dân bị nạn và dập các dịch bệnh kịp thời do ô nhiễm môi trường gây ra.

10. Sở Tài chính

Trên cơ sở Phương án bảo vệ trọng điểm, cân đối ngân sách bố trí đủ, kịp thời nguồn vốn cho công tác khắc phục hậu quả thiên tai, phục hồi sản xuất, ổn định đời sống nhân dân khi xảy ra sự cố vỡ đê vùng trọng điểm.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Vĩnh Phúc

Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh, chuyển tải kịp thời những chỉ thị, công điện, chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh, Ban Chỉ huy bảo vệ trọng điểm; Thông tin kịp thời những diễn biến về lũ, bão, thiên tai,... và công tác chỉ đạo khắc phục hậu quả thiên tai.

12. Ủy ban nhân dân huyện Lập Thạch và các xã liên quan

a) UBND huyện Lập Thạch: Trên cơ sở Phương án bảo vệ trọng điểm được phê duyệt, quán triệt, triển khai thực hiện; kiểm tra, đôn đốc các xã được phân công thực hiện phương án đảm bảo theo phương châm “4 tại chỗ”. Chỉ đạo UBND các xã được phân công thực hiện nghiêm các chỉ tiêu giao trong Phương án được duyệt, đồng thời chỉ đạo các xã về kế hoạch sơ tán dân, kế hoạch đảm bảo hậu cần, an ninh trật tự; phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện lệnh sơ tán dân khi xảy ra sự cố vỡ đê vùng trọng điểm.

b) UBND xã Tây Sơn: Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao trong Phương án bảo vệ trọng điểm này.

c) Các xã liên quan: Xây dựng phương án, bố trí địa điểm sơ tán người dân; tổ chức trực ban, liên tục cập nhật thông tin về tình hình mưa lũ, mực nước trên sông để thông báo cho nhân dân biết, phòng tránh. Thường xuyên tuần tra, canh gác đê đặc biệt là những vị trí xung yếu; duy trì lực lượng thường trực 24/24h, sẵn sàng tổ chức sơ tán người dân, kịp thời xử lý giờ đầu khi có sự cố xảy ra.

II. Tổ chức thực hiện

Căn cứ các nội dung yêu cầu trong Phương án bảo vệ trọng điểm nêu trên, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND huyện Lập Thạch và các xã trong vùng trọng điểm căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công thực hiện tốt các nội dung của Phương án này, đảm bảo phát hiện và xử lý các sự cố ngay từ giờ đầu, không bị động trong mọi tình huống có thể xảy ra trên tuyến đê vùng trọng điểm./.